TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 14 – 9 – 2021
Về việc ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Trang Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Kiên

2. Ông Đào Văn Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Nhiều, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 75/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021 về "ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2021 giữa đương sự:

Nguyên đơn: Chị **H**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp Tr, xã Th, huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh **L,** sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp Tr, xã Th, huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị H và anh L có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 3 năm 2021, đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 02 tháng 4 năm 2021 và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị H trình bày: Vào năm 2012, Chị H và anh L tự nguyện chung sống với nhau, nhưng không có đăng ký kết hôn.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Quá trình chung sống, Chị H và anh L phát sinh mâu thuẫn, anh L không chăm lo cuộc sống gia đình và có hành vi đánh đập chị H. Khoảng tháng 02 năm 2021, Chị H và anh L không còn chung sống với nhau. Nay chị H yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H với anh L.

Về con chung: Chị H và anh L không có con chung nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh L không có nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn anh L trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 09 tháng 9 năm 2021: Anh L sống chung với chị H vào năm 2012 nhưng không có đăng ký kết hôn.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Sau thời gian chung sống, anh L và chị H thường cãi nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc. Khoảng tháng 02 năm 2021, anh L với chị H không còn sống chung. Sau đó, cả hai cũng không gặp nhau để hàn gắn tình cảm. Nay anh L đồng ý yêu cầu của chị H là yêu cầu Tòa án không công nhận vợ chồng.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh L xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu trình bày việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh L. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Về án phí, chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Chị H nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh L. Khi khởi kiện, anh L cư trú tại ấp T, xã Th, huyện L, tỉnh Bạc Liêu. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Do chị H và anh L đều có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Chị H và anh L theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị H và anh L tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012, nhưng không đăng ký kết hôn. Mặc dù, Chị H và anh L có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định Điều 8 của Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Từ đó, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H với anh L.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung, chị H và anh L đều xác định không có nên không yêu cầu giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình: Chị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000527 ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, được chuyển thu án phí.

[5] Từ những phân tích trên chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H với anh L.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị H với anh L không có và không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình: Chị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000527 ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, được chuyển thu án phí.

4. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời gian 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Trang Thảo